

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG
KHOÁN HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội**

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP

Trụ sở chính: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3822 655

Fax: 0274 3822 713

Người được ủy quyền công bố thông tin: Ông Nguyễn Văn Hoàng

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Địa chỉ: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một,
tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 3822 655

Fax: 0274 3822 713

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h 72h theo yêu cầu khác

Nội dung thông tin công bố:

Biên bản và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 07/06/2019 tại đường dẫn: <http://www.becamex.com.vn> mục công bố thông tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- BB NQ ĐHĐCĐ

Ngày 07 tháng 06 năm 2019

Người được ủy quyền công bố thông tin

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *hw*



NGUYỄN VĂN HOÀNG



NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2019/BB-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2019.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Tờ trình số 01/2019/TTr/HĐQT của HĐQT V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018 với tỷ lệ tán thành là: 100%

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 02/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019, tỷ lệ tán thành là: 100% với nội dung chi tiết như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2018.

Số liệu theo báo cáo tài chính tổng hợp năm 2018 đã kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện/Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.300	4.732	110%
2	Tổng chi phí		3.730	3.680	98%
3	Lợi nhuận trước thuế		570	1.052	184%
4	Lợi nhuận sau thuế		570	883	155%

Số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán:

- Tổng doanh thu: 8.180 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 5.546 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 2.634 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 2.376 tỷ đồng

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Số liệu tổng hợp:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch/Thực hiện
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.732	5.739	121%
2	Tổng chi phí		3.680	3.836	104%
3	Lợi nhuận trước thuế		1.052	1.903	181%
4	Lợi nhuận sau thuế		883	1.702	193%

Số liệu hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch/Thực hiện
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.180	8.998	110%
2	Tổng chi phí		5.546	6.100	110%
3	Lợi nhuận trước thuế		2.634	2.897	110%
4	Lợi nhuận sau thuế		2.376	2.613	110%

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 03/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019, tỷ lệ tán thành là: 100% với nội dung chi tiết như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2018
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2018	VNĐ	882.995.457.804
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	VNĐ	88.299.545.780
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	VNĐ	132.449.318.671
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	VNĐ	1.117.800.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ và chi khen thưởng phúc lợi.	VNĐ	661.128.793.353
6	Vốn điều lệ	VNĐ	10.125.811.000.000
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6
8	Cổ tức	VNĐ	607.548.660.000
9	Lợi nhuận còn lại 2018	VNĐ	53.580.133.353

Thời gian chi trả cổ tức: dự kiến tháng 7/2019.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2019	VNĐ	1.702.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (15%)	VNĐ	255.300.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	VNĐ	250.169.500.000
4	Trích thưởng Ban điều hành	VNĐ	1.874.281.250
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ		1.194.656.218.750
6	Lợi nhuận còn giữ lại 2018 chuyển sang	VNĐ	53.580.133.353
7	Vốn điều lệ	VNĐ	10.125.811.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (8%)	VNĐ	810.064.880.000
9	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	VNĐ	438.171.472.103

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 05/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019 và soát xét BCTC bán niên năm 2019, tỷ lệ tán thành là: 100%, với nội dung chính như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc soát xét BCTC 06 tháng đầu năm 2019 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật và giao Tổng giám đốc Tổng Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 06/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi bổ sung nội dung điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP, tỷ lệ tán thành là: 100%, với nội dung chi tiết như sau:

I. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng Công ty:

1./ Khoản 4 Điều 2 được sửa đổi bổ sung như sau:

4. Tổng công ty có 02 người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

2./ Khoản 1 Điều 21 được sửa đổi bổ sung như sau:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ

- tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông;
- c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
 - d. Lựa chọn công ty kiểm toán;
 - e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị;
 - g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty;
 - h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
 - i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;
 - j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng công ty và các cổ đông của Tổng Công ty;
 - l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
 - m. Tổng Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
 - n. Tổng Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - o. Các vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy chế khác của Tổng Công ty.

3./ Điểm m Khoản 2 Điều 25 được sửa đổi bổ sung như sau:

- m. Hội đồng quản trị có quyền quyết định giá bán cổ phần. Hội đồng quản trị quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu, giá trái phiếu và thời điểm phát hành nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

4./ Khoản 2 Điều 26 được sửa đổi bổ sung như sau:

- 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp hội đồng quản trị, chủ tọa cuộc họp đại hội đồng cổ đông, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác được quy định tại quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Luật Doanh nghiệp.

II. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty

1./ Điểm a Khoản 2 Điều 1 được sửa đổi bổ sung như sau:

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung sau:

- a. Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức

- cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
 - d. Lựa chọn công ty kiểm toán;
 - e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị;
 - g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty;
 - h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
 - i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;
 - j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng công ty và các cổ đông của Tổng Công ty;
 - l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
 - m. Tổng Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
 - n. Tổng Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - o. Các vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 07/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty tại sàn UPCOM và thông qua việc niêm yết cổ phiếu BCM tại sàn HOSE – Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh, tỷ lệ tán thành là: 100%, với nội dung chi tiết như sau:

1. Thông qua việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu BCM trên hệ thống giao dịch UPCOM thuộc Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu BCM của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE)
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
 - Mã chứng khoán: BCM
 - Sàn giao dịch hiện tại: UPCOM
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/CP
 - Loại cổ phiếu: phổ thông
 - Số lượng cổ phiếu đăng ký hủy đăng ký giao dịch tại sàn UPCOM thuộc HNX: Toàn bộ số cổ phiếu đang lưu hành và đăng ký giao dịch UPCOM tại thời điểm hủy đăng ký giao dịch.
 - Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết tại HOSE (chuyên sàn HOSE): Toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của Tổng công ty tại thời điểm đăng ký niêm yết.

- Thời gian: Dự kiến trong năm 2019 và sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và hủy giao dịch tại hệ thống giao dịch Upcom thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cụ thể:
- Lựa chọn đơn vị tư vấn hủy đăng ký giao dịch UPCOM và đăng ký niêm yết tại HOSE; lựa chọn đơn vị tư vấn định giá nếu cần thiết.
 - Quyết định giá niêm yết phù hợp với hoạt động kinh doanh và giá thị trường.
 - Lựa chọn thời điểm cụ thể, thuận lợi để đăng ký niêm yết tại HOSE để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
 - Hoàn thiện và thông qua các tài liệu liên quan đến việc đăng ký niêm yết tại HOSE và hủy đăng ký giao dịch tại UPCOM thuộc HNX phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo việc niêm yết thành công.
 - Thực hiện các công việc khác có liên quan.

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 08/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, tỷ lệ tán thành là: 100%, với nội dung như sau:

1. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Tổng Công ty là 49%.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan để hoàn tất việc đăng ký tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Tổng công ty.

Điều 8. Thông qua Tờ trình số 09/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần mua ưu đãi cam kết làm việc theo thâm niên trong đợt chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng công ty, tỷ lệ tán thành là: 100%, với nội dung chi tiết như sau:

Thông qua việc gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần mua ưu đãi làm việc lâu dài tại Tổng công ty trong đợt chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) như sau:

- Gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần phát hành ưu đãi cho cán bộ nhân viên Tổng công ty cam kết làm việc lâu dài trong lần phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO).
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng theo danh sách cụ thể và thực hiện các thủ tục liên quan với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội/Thành phố Hồ Chí Minh để hoàn thành việc gỡ bỏ nêu trên.

Điều 9. Thông qua Tờ trình số 10/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh, tỷ lệ tán thành là: 100%, với nội dung chi tiết như sau:

1. Hủy bỏ các ngành nghề kinh doanh sau khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty
 - Sản xuất, chế biến, mua bán lương thực, thực phẩm, hàng nông, lâm, thủy hải sản, hàng tiêu dùng.
 - Sản xuất kinh doanh dược phẩm, vật tư, dụng cụ y tế và mỹ phẩm.

45
CÒN
:U T
:AT
G N
CTC
/MỘ

2. Danh mục ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty sau khi sửa đổi gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810 (Chính)
2	Hoạt động đo đạc bản đồ Chi tiết: Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính	71102
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản	6820
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng. - Khai thác, chế biến khoáng sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn. - Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân. - Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. - Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP). - Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng. Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. 	<p><i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i></p>

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất, gia công, mua bán các sản phẩm dệt và may mặc. - Sản xuất, lắp ráp, mua bán hàng điện tử, máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng. - Sản xuất, mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng. - Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuế hải quan. - Thực hiện các dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường và tư vấn đầu tư. - Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước. - Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục. 	

3. Thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh tại nêu tại Điều 9 Nghị quyết này khoản 1 Điều 3 của bản Điều lệ Tổng công ty.

4. Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty (kể cả cập nhật mã ngành nghề kinh doanh nếu cần thiết) theo hướng dẫn của Cơ quan đăng ký kinh doanh.

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Tổng công ty.

Điều 11. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDK Hà Nội
- HĐQT, BKS
- Cổ đông BCM
- Lưu VP. HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA *csuy*



NGUYỄN VĂN HÙNG

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 8, Đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700145020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 03/06/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 27/09/2018.

Thời gian và địa điểm tiến hành đại hội: Đại hội bắt đầu lúc 8 giờ 45 phút, thứ 5, ngày 06 tháng 06 năm 2019 tại Khách sạn Becamex, số B2, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

PHẦN I: PHẦN KHAI MẠC

I. TUYÊN BỐ LÝ DO

Thực hiện quy định của Luật Doanh nghiệp, điều lệ Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (gọi tắt là “Tổng công ty”), Hội đồng quản trị Tổng Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (gọi tắt là “Đại hội”) để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông.

Thành phần tham dự:

- Ông Nguyễn Văn Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng Công ty và các thành viên HĐQT;
- Ông Phạm Ngọc Thuận – Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc;
- Đại diện lãnh đạo các đơn vị thành viên Tổng Công ty;
- Và cổ đông Tổng Công ty.

II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Trưởng Ban Kiểm soát báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đến thời điểm 08 giờ 45 phút:

Tổng số cổ đông của Tổng công ty tại ngày chốt 14/05/2019 là: 1.241 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là: 1.012.581.100 cổ phần tương ứng với tổng vốn điều lệ của Tổng công ty là: 10.125.811.000.000 đồng.

Số lượng cổ đông trực tiếp tham dự và người được ủy quyền tham dự Đại hội là: 890 cổ đông, đại diện cho 989.538.566 cổ phần chiếm tỷ lệ 97,72% tổng số cổ phần biểu quyết.

Dựa trên kết quả kiểm tra tư cách đại biểu, số lượng cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội đại diện cho trên 97,72% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết, đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật.

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành.

IV. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI, BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

Đại hội đã nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng Công ty bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành, cụ thể:

1. Chủ tọa đoàn:

- Ông Nguyễn Văn Hùng – Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Phú Thịnh – Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Ngọc Thuận – Tổng giám đốc

2. Ban Thư ký Đại hội:

- Bà Lê Thị Thùy Dương – Nhân viên Tổng công ty
- Bà Nguyễn Thị Thanh Trà – Nhân viên Tổng công ty
- Bà Trần Nguyên Thảo – Nhân viên Tổng công ty

3. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Huỳnh Vĩnh Thành - Phó giám đốc Phòng Đầu tư
- Ông Nguyễn Khánh Quang - Nhân viên Phòng Đầu tư
- Ông Lê Nguyễn Hoàng Phương - Nhân viên Phòng Đầu tư
- Ông Phạm Thái Bình - Nhân viên Phòng Đầu tư
- Bà Huỳnh Thị Quế Anh - Nhân viên Phòng Đầu tư

V. QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành (*Quy chế đính kèm theo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2019*)

PHẦN II: DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, CÁC TỜ TRÌNH, THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

I. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, CÁC TỜ TRÌNH:

1. Ông Nguyễn Phú Thịnh – Phó Chủ tịch HĐQT Tổng công ty thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT về tình hình hoạt động trong năm 2018 và phương hướng năm 2019.
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Trưởng Ban kiểm soát thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình kết quả hoạt động trong năm 2018.

J14
IGC
ĐẠI
PH
CÔNG
YU DẦU

3. Ông Phạm Ngọc Thuận – Tổng giám đốc Tổng Công ty thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

(Các bản báo cáo chi tiết được đính kèm theo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã được Tổng Công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội)

4. Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Tổng giám đốc trình Đại hội xem xét và phê chuẩn các tờ trình với nội dung chính như sau:

4.1/ Tờ trình số 01/2019/TTr/HĐQT của HĐQT V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.

4.2/ Tờ trình số 02/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 với nội dung chi tiết như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2018.

Số liệu theo báo cáo tài chính tổng hợp năm 2018 đã kiểm toán:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Thực hiện/ Kế hoạch
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.300	4.732	110%
2	Tổng chi phí		3.730	3.680	98%
3	Lợi nhuận trước thuế		570	1.052	184%
4	Lợi nhuận sau thuế		570	883	155%

Số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán:

- Tổng doanh thu: 8.180 tỷ đồng
- Tổng chi phí: 5.546 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 2.634 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 2.376 tỷ đồng

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2019

Số liệu tổng hợp:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch/ Thực hiện
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.732	5.739	121%
2	Tổng chi phí		3.680	3.836	104%
3	Lợi nhuận trước thuế		1.052	1.903	181%
4	Lợi nhuận sau thuế		883	1.702	193%

Số liệu hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Kế hoạch/ Thực hiện
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.180	8.998	110%
2	Tổng chi phí		5.546	6.100	110%
3	Lợi nhuận trước thuế		2.634	2.897	110%

01-0-
 01-0-
 U
 TRIỆ
 .GHIẾ
 CP
 QT-T.B

4	Lợi nhuận sau thuế		2.376	2.613	110%
---	--------------------	--	-------	-------	------

4.3/ Tờ trình số 03/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 với nội dung chi tiết như sau:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2018
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2018	VNĐ	882.995.457.804
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%)	VNĐ	88.299.545.780
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (15%)	VNĐ	132.449.318.671
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	VNĐ	1.117.800.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ và chi khen thưởng phúc lợi.	VNĐ	661.128.793.353
6	Vốn điều lệ	VNĐ	10.125.811.000.000
7	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	6
8	Cổ tức	VNĐ	607.548.660.000
9	Lợi nhuận còn lại năm 2018	VNĐ	53.580.133.353

Thời gian chi trả cổ tức: dự kiến tháng 7/2019.

Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp năm 2019	VNĐ	1.702.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (15%)	VNĐ	255.300.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	VNĐ	250.169.500.000
4	Trích thưởng Ban điều hành	VNĐ	1.874.281.250
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ		1.194.656.218.750
6	Lợi nhuận còn giữ lại 2018 chuyển sang	VNĐ	53.580.133.353
7	Vốn điều lệ	VNĐ	10.125.811.000.000
8	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ (8%)	VNĐ	810.064.880.000
9	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	VNĐ	438.171.472.103

- ❖ Ông Quảng Văn Việt Cường – Phó Tổng giám đốc báo cáo Đại hội về việc bỏ tờ trình số 04/2019/TTr-HĐQT của Hội đồng quản trị về việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thụ ký Tổng công ty năm 2018 và kế hoạch chi trả năm 2019.

4.4/ Tờ trình số 05/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019 và soát xét BCTC bán niên năm 2019, với nội dung như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc soát xét BCTC 06 tháng đầu năm 2019 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật và giao Tổng giám đốc Tổng Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

4.5/ Tờ trình số 06/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi bổ sung nội dung điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP với nội dung chi tiết như sau:

I. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Tổng Công ty:

1./ Khoản 4 Điều 2 được sửa đổi bổ sung như sau:

4. Tổng công ty có 02 người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

2./ Khoản 1 Điều 21 được sửa đổi bổ sung như sau:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung sau:

- Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông;
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng công ty và các cổ đông của Tổng Công ty;



1. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
- m. Tổng Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- n. Tổng Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- o. Các vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy chế khác của Tổng Công ty.

3./ Điểm m Khoản 2 Điều 25 được sửa đổi bổ sung như sau:

- m. Hội đồng quản trị có quyền quyết định giá bán cổ phần. Hội đồng quản trị quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu, giá trái phiếu và thời điểm phát hành nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.

4./ Khoản 2 Điều 26 được sửa đổi bổ sung như sau:

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp hội đồng quản trị, chủ tọa cuộc họp đại hội đồng cổ đông, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác được quy định tại quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Luật Doanh nghiệp.

II. Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Tổng Công ty

1./ Điểm a Khoản 2 Điều 1 được sửa đổi bổ sung như sau:

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung sau:

- a. Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- d. Lựa chọn công ty kiểm toán;
- e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty;
- h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng Công ty;
- j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng Công ty và chỉ định người thanh lý;
- k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Tổng công ty và các cổ đông của Tổng Công ty;

- l. Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
 - m. Tổng Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
 - n. Tổng Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
 - o. Các vấn đề khác theo quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty.
- 4.6/ Tờ trình số 07/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty tại sàn UPCOM và thông qua việc niêm yết cổ phiếu BCM tại sàn HOSE – Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh với nội dung chi tiết như sau:
1. Thông qua việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu BCM trên hệ thống giao dịch UPCOM thuộc Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu BCM của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE)
 - Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
 - Mã chứng khoán: BCM
 - Sàn giao dịch hiện tại: UPCOM
 - Mệnh giá: 10.000 đồng/CP
 - Loại cổ phiếu: phổ thông
 - Số lượng cổ phiếu đăng ký hủy đăng ký giao dịch tại sàn UPCOM thuộc HNX: Toàn bộ số cổ phiếu đang lưu hành và đăng ký giao dịch UPCOM tại thời điểm hủy đăng ký giao dịch.
 - Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết tại HOSE (chuyển sàn HOSE): Toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của Tổng công ty tại thời điểm đăng ký niêm yết.
 - Thời gian: Dự kiến trong năm 2019 và sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
 2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và hủy giao dịch tại hệ thống giao dịch Upcom thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cụ thể:
 - Lựa chọn đơn vị tư vấn hủy đăng ký giao dịch UPCOM và đăng ký niêm yết tại HOSE; lựa chọn đơn vị tư vấn định giá nếu cần thiết.
 - Quyết định giá niêm yết phù hợp với hoạt động kinh doanh và giá thị trường.
 - Lựa chọn thời điểm cụ thể, thuận lợi để đăng ký niêm yết tại HOSE để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
 - Hoàn thiện và thông qua các tài liệu liên quan đến việc đăng ký niêm yết tại HOSE và hủy đăng ký giao dịch tại UPCOM thuộc HNX phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo việc niêm yết thành công.
 - Thực hiện các công việc khác có liên quan.

4.7/ Tờ trình số 08/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài với nội dung như sau:

1. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Tổng Công ty là 49%.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan để hoàn tất việc đăng ký tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Tổng công ty.

4.8/ Tờ trình số 09/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần mua ưu đãi cam kết làm việc theo thâm niên trong đợt chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng công ty với nội dung chi tiết như sau:

Thông qua việc gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần mua ưu đãi làm việc lâu dài tại Tổng công ty trong đợt chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) như sau:

- Gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần phát hành ưu đãi cho cán bộ nhân viên Tổng công ty cam kết làm việc lâu dài trong lần phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO).
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng theo danh sách cụ thể và thực hiện các thủ tục liên quan với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội/Thành phố Hồ Chí Minh để hoàn thành việc gỡ bỏ nêu trên.

4.9/ Tờ trình số 10/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh với nội dung chi tiết như sau:

1. Hủy bỏ các ngành nghề kinh doanh sau khỏi danh mục ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty:
 - Sản xuất, chế biến, mua bán lương thực, thực phẩm, hàng nông, lâm, thủy hải sản, hàng tiêu dùng.
 - Sản xuất kinh doanh dược phẩm, vật tư, dụng cụ y tế và mỹ phẩm.
2. Danh mục ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty sau khi sửa đổi gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810 (Chính)
2	Hoạt động đo đạc bản đồ Chi tiết: Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính	71102
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Sàn giao dịch bất động sản	6820
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

STT	Tên ngành	Mã ngành
5	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng. - Khai thác, chế biến khoáng sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn. - Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân. - Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. - Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP). - Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng. Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình. - Sản xuất, gia công, mua bán các sản phẩm dệt và may mặc. - Sản xuất, lắp ráp, mua bán hàng điện tử, máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng. - Sản xuất, mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng. - Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuế hải quan. - Thực hiện các dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường và tư vấn đầu tư. - Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước. - Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục. 	<p><i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i></p>



3. Thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh như trên tại khoản 1 Điều 3 của bản Điều lệ Tổng công ty.
4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty (kể cả cập nhật mã ngành nghề kinh doanh nếu cần thiết) theo hướng dẫn của Cơ quan đăng ký kinh doanh.

(Các tờ trình được đính kèm theo Tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2019)

II. TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN

Các thắc mắc của cổ đông diễn ra tại Đại hội đều được thảo luận công khai, được Chủ tọa đoàn giải đáp thỏa đáng (Phụ lục Trao đổi và Thảo luận được đính kèm theo Biên bản này).

III. BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Tổng giám đốc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về các tờ trình đã được báo cáo với nội dung chi tiết được nêu tại khoản 4 mục I thuộc phần II Diễn tiến đại hội của biên bản họp này như sau :

1. Tờ trình số 01/2019/TTr/HĐQT của HĐQT V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

2. Tờ trình số 02/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

3. Tờ trình số 03/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

4. Tờ trình số 05/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2019 và soát xét BCTC bán niên năm 2019.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %

- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
 - Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%
5. Tờ trình số 06/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi bổ sung nội dung điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

6. Tờ trình số 07/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty tại sàn UPCOM và thông qua việc niêm yết cổ phiếu BCM tại sàn HOSE – Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

7. Tờ trình số 08/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

8. Tờ trình số 09/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc gỡ bỏ thời gian hạn chế chuyển nhượng đối với cổ phần mua ưu đãi cam kết làm việc theo thâm niên trong đợt chào bán cổ phần lần đầu ra công chúng của Tổng công ty.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

9. Tờ trình số 10/2019/TTr/HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: 0%
- Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: 0%

Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Tổng giám đốc xin ý kiến biểu quyết của Đại hội về việc thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 trước khi bế mạc đại hội.

Đại hội đã biểu quyết với kết quả như sau:

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành: 100 %



PHẦN 3. CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Bà Lê Thị Thùy Dương thay mặt Ban thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội.
2. Biên bản này được Ban thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ trung thực các nội dung của Đại hội.
3. Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP với tỷ lệ 100% cổ phiếu biểu quyết dự họp tán thành.
4. Ông Nguyễn Văn Hùng thay mặt chủ tọa đoàn phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội. Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



LÊ THỊ THÙY DƯƠNG

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



NGUYỄN VĂN HÙNG

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT Hà Nội
- Website Becamex IDC (thay cho thông báo cổ đông)

PHỤ LỤC TRAO ĐỔI VÀ THẢO LUẬN
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP –
CTCP NGÀY 06/06/2019

Ban Thư ký Đại hội đã tập hợp các câu hỏi của các cổ đông gửi đến Chủ tọa đoàn và các thành viên trong Chủ tọa đoàn đã trả lời, cụ thể như sau:

1. Cổ đông đại diện quỹ Dragon Capital có một số ý kiến chia sẻ và đóng góp với Đại hội như sau:
Đánh giá cao cách thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty rất tốt so với các doanh nghiệp niêm yết khác.
Đồng ý với phương án và lộ trình niêm yết cổ phiếu BCM tại SGDCK Tp.HCM trong năm 2019.
Về công tác tổ chức quan hệ nhà đầu tư trong thời gian qua tại Tổng công ty đã khá chuyên nghiệp, việc niêm yết cổ phiếu BCM tại SGDCK Tp.HCM sẽ giúp cổ phiếu giao dịch tốt hơn về khối lượng cũng như tăng tính thanh khoản trên thị trường.
Bổ sung một số góp ý về báo cáo của Tổng giám đốc: số liệu báo cáo trình bày nên phân tích chi tiết hơn về số liệu hợp nhất để thể hiện thêm các hoạt động của các công ty thành viên.
Ngoài ra, việc thoái vốn tại các công ty con cần xem xét rà soát lại ngành nghề kinh doanh chính để nắm tỷ lệ chi phối, đối với một số công ty không là ngành nghề kinh doanh chính để thoái vốn, sử dụng nguồn tài chính này để tái cơ cấu tài chính của Tổng công ty.
Về việc lựa chọn cty kiểm toán: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán khá tổng quát, đề xuất Tổng công ty lựa chọn công ty kiểm toán hàng đầu như BIG 4 để đảm bảo đủ năng lực và uy tín trong việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty.
Mặt khác, tầm nhìn của HĐQT Tổng công ty là rất quy mô khi liên doanh với các tập đoàn lớn trên thế giới như Semcorp (Singapore), tập đoàn Tokyu (Nhật bản), tập đoàn Warburg Pincus (Mỹ) đề nghị sau khi thành lập bộ phận quan hệ nhà đầu tư thì Tổng công ty nên chú trọng việc thông tin, quảng bá để thể hiện vị thế của Tổng công ty.
 2. Cơ sở nào để tăng quỹ khen thưởng phúc lợi lên 5%?
 3. Phát hành ESOP với giá 10.000 đồng vậy có kế hoạch tăng vốn cho cổ đông hiện hữu? Tổng công ty có nhà đầu tư chiến lược chưa? Nếu có là ai?
- Ông Quảng văn Viết Cương – Phó Tổng giám đốc được Chủ tọa đoàn phân công trả lời như sau: Khi xây dựng quỹ lương, thưởng của Tổng công ty phải căn cứ theo Nghị định 53/2016/NĐ-CP và thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH. Mặt khác, việc trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi còn dựa vào tổng số lao động của Tổng công ty và kế hoạch kinh doanh năm 2019 được dự kiến tăng trưởng gấp đôi. Về việc phát hành cổ phần: đã được đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết

:014:
:G CÔN
ĐẦU T
PHÁT T
NG NGH
CTCP
/MỘT-T:

số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ (YKVB) bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Cụ thể, tháng 6 sẽ hoàn thành việc phát hành cổ phần cho cán bộ nhân viên, phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu dự kiến thực hiện trong tháng 10 với mức giá là 15.000 đồng/cp. Về việc lựa chọn cổ đông chiến lược cũng đang trong quá trình đàm phán, khi nào đạt được các thỏa thuận sẽ thông tin đến quý cổ đông.

- Ông Nguyễn Văn Hùng cảm ơn các ý kiến đóng góp của quý cổ đông, về lựa chọn Công ty kiểm toán Tổng công ty cũng có lộ trình rõ ràng về thời điểm lựa chọn, ngoài ra việc lựa chọn đơn vị kiểm toán ảnh hưởng đến hoạt động lâu dài của Tổng công ty vì vậy Hội đồng quản trị cũng cân nhắc cẩn trọng trong việc lựa chọn Công ty nào.

Đánh giá cao việc cùng nhau hợp tác của các cổ đông trong những ngày đầu cổ phần hóa và cam kết lợi ích của những cổ đông sẽ được đáp ứng thỏa đáng.

Việc phát hành ESOP cũng đã cho thấy sức mạnh của tập thể cán bộ nhân viên của Tổng công ty. Tôi hy vọng trong thời gian gần nhất, vị thế của Tổng công ty ngày càng mở rộng và phát triển.

